

Bản án số: 48/2017/ HSST
Ngày 10 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TK - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Doãn Trường

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Ngọc Cảnh;
2. Bà Ngô Thị Bình;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lý Thị Hoài- Thư ký Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở UBND xã T, huyện TK - tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST, ngày 26/10/ 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/QĐXX-ST ngày 27/10/2017 đối với bị cáo:

Mã Văn G, Sinh ngày 11/ 01/ 1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm N, xã T, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông: Mã Văn R, sinh năm: 1940 (Đã chết); Trú tại xóm N, xã T, huyện TK, tỉnh Cao Bằng và bà Nông Thị N (Sinh năm 1949 - Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2017 cho đến nay. (*Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện TK*). Có mặt

***Người làm chứng:**

- Ngọc Văn C, sinh năm 1994

Trú tại: xóm L - xã Đ - huyện TK - tỉnh Cao Bằng

- Bế Văn N, sinh năm 1992

Trú tại: xóm S - xã TH - huyện TK - tỉnh Cao Bằng

- Vi Văn Đ, sinh năm 1996

Trú tại: xóm C - xã TP - huyện TK - tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn T, sinh năm 1984

Trú tại: Phố TH 2 - xã TH - huyện TK - tỉnh Cao Bằng

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 13/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Mã Văn G, trú tại: xóm N, xã T, huyện TK, tỉnh Cao Bằng phát hiện và thu giữ trong người và chỗ ở gồm: 29 (Hai mươi chín) gói nhỏ, mở ra bên trong có chứa chất rắn màu trắng, nghi là ma túy (Hêrôine); 03 (Ba) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng; số tiền 655.000đ (Sáu trăm năm mươi năm nghìn đồng tiền Việt Nam). Theo Mã Văn G khai nhận các gói nhỏ Công an thu giữ là ma túy (Hêrôine) của G. (BL 19, 20)

Ngày 14/9/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả 29 (Hai mươi chín) gói chứa chất bột rắn màu trắng thu được của G có trọng lượng tịnh 2,46 gam (Hai phẩy bốn sáu gam). (BL 22).

Ngày 14/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TK ra Quyết định trưng cầu giám định số chất rắn màu trắng thu được của G. Tại bản kết luận giám định số 175/GĐMT ngày 21/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy: Hêrôine.

Quá trình điều tra, Mã Văn G thừa nhận số ma túy mà Công an thu giữ khi khám xét tại nhà bị can là của bị can mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, mua vào lúc 21 giờ ngày 12/9/2017 với giá tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng tiền Việt Nam) tại khu vực gần miếu Long Vương, xã Thông Huê. Do bản thân nghiện ma túy nên mua ma túy về sử dụng và bán lại với mục đích kiếm lời. Bị can đã bán ma túy cho các đối tượng sau:

Bán cho Ngọc Văn C, trú tại: xóm L, xã Đ, huyện TK khoảng 8 (tám lần), mỗi lần 100.000đ, lần gần nhất là khoảng 9 giờ ngày 12/9/2017.

Bán cho Bế Văn N, trú tại: xóm S, xã TH, huyện TK khoảng 10 lần, mỗi lần 1 gói với giá tiền từ 50.000đ đến 100.000đ, lần gần nhất 16 giờ ngày 12/9/2017.

Bán cho Vi Văn Đ, trú tại: xóm C, xã TP, huyện TK, tỉnh Cao Bằng khoảng 04 đến 05 lần, mỗi lần 1 gói với giá từ 50.000đ đến 100.000đ, bị cáo không nhớ rõ ngày, chỉ nhớ là trong tháng 9.

Bán cho Hoàng Văn T, trú tại Phố TH 2, xã TH, huyện TK 01 lần 01 gói với giá 100.000đ, bán trong tháng 9/2017.

Ngoài ra bị cáo còn được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Hình thức trao đổi, mua bán ma túy giữa bị cáo G và những người nghiện là những người nghiện trực tiếp lên nhà bị can mua ma túy. Lời khai của những người làm chứng đều phù hợp với lời khai của bị cáo.

Bản cáo trạng số 34/KSĐT - MT ngày 25 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Mã Văn G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Mã Văn G phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mã Văn G mức án từ 7 đến 8 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,c, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Mã Văn G, bắt ngày 13/9/2017, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, 04 (bốn) góc phong bì có đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 655.000 đồng (Sáu trăm năm mươi năm nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu phát mại 02 (Hai) điện thoại, một điện thoại màu trắng nhãn hiệu MASSEL, và một điện thoại màu đen, màn hình cảm ứng nhãn hiệu

DOPOD theo Mã Văn G khai nhận dùng điện thoại này để liên lạc hàng ngày, và trao đổi mua bán ma túy với những người nghiện khác.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc điện thoại màu đen (đã hỏng), nhãn hiệu LANDROVER, là điện thoại bị cáo dùng để cất giấu ma túy (Hêrôine).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và lời luận tội của VKSND huyện TK là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Mã Văn G đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bởi biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, bản kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở để xác định: Mã Văn G đã có hành vi nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng, cụ thể:

Bán cho Ngọc Văn C, trú tại: xóm L, xã Đ, huyện TK khoảng 8 (tám lần), mỗi lần 100.000đ, lần gần nhất là khoảng 9 giờ ngày 12/9/2017.

Bán cho Bé Văn N, trú tại: xóm S, xã TH, huyện TK khoảng 10 lần, mỗi lần 1 gói với giá tiền từ 50.000đ đến 100.000đ, lần gần nhất 16 giờ ngày 12/9/2017.

Bán cho Vi Văn Đ, trú tại: xóm C, xã TP, huyện TK, tỉnh Cao Bằng khoảng 04 đến 05 lần, mỗi lần 1 gói với giá từ 50.000đ đến 100.000đ, bị cáo không nhớ rõ ngày, chỉ nhớ là trong tháng 9.

Bán cho Hoàng Văn T, trú tại Phố TH 2, xã TH, huyện TK 01 lần 01 gói với giá 100.000đ, bán trong tháng 9/2017.

Như vậy hành vi mua ma túy về sử dụng và bán nhiều lần cho nhiều người nhằm mục đích kiếm lời của bị cáo, đã có đủ cơ sở để kết luận: Mã Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TK đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Mã Văn G là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất kích thích gây ảo giác cho người sử dụng, dẫn đến họ không kiểm soát được hành vi hoạt động của mình gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự áp dụng đối với bị cáo.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo Mã Văn G là người nghiện ma túy, vì hãm lời bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy và dẫn đến việc phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trừng trị thích đáng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Mã Văn G từ 7 đến 8 năm tù và buộc cách ly xã hội mới đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa

chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại bản luận tội là phù hợp.

Về vật chứng: Cần áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng sau:

- 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Mã Văn G, bắt ngày 13/9/2017, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, 04 (bốn) góc phong bì có đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 655.000 đồng (Sáu trăm năm mươi năm nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 03 (Ba) điện thoại trong đó: + 01 (Một) điện thoại màu trắng nhãn hiệu MASSEL, theo Mã Văn G khai nhận dung điện thoại này để liên lạc hàng ngày, và trao đổi mua bán ma túy với những người nghiện khác, cần thực tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

+ 01 (Một) chiếc điện thoại màu đen (đã hỏng), nhãn hiệu LANDROVER, là điện thoại bị cáo dùng để cất giấu ma túy (Hêrôine) cần tịch thu tiêu hủy.

+ Một chiếc điện thoại màu đen, màn hình cảm ứng mặt sau có ghi DOPOD bị cáo khai dùng để xem phim và chơi điện tử, tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không chứng minh được. Cần tịch thu tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Về nguồn gốc số ma túy: Theo lời khai của Mã Văn G số ma túy trên bị cáo mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại khu vực miếu Long Vương thuộc xã Thông Huệ, huyện TK, nên không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Trong vụ án này, còn có các đối tượng Ngọc Văn C, Bế Văn N, Vi Văn Đ, Hoàng Văn T là người mua Hêrôine với bị cáo G để sử dụng, hành vi nêu trên của C, N, Đ, T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đề ra việc xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mã Văn G phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mã Văn G 8 (Tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 13 tháng 9 năm 2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Mã Văn G, bắt ngày 13/9/2017, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, 04 (bốn) góc phong bì có đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 655.000 đồng (Sáu trăm năm mươi năm nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu phát mại 02 (Hai) điện thoại. Một điện thoại màu trắng nhãn hiệu MASSEL và một điện thoại màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu DOPOD bị cáo khai nhận được dùng để liên lạc và trao đổi mua bán ma túy với những người nghiện khác.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc điện thoại màu đen (đã hỏng), nhãn hiệu LANDROVER, là điện thoại bị cáo dùng để cất giấu ma túy (Hêrôine).

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện TK tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2017.

3. Về án phí, áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Mã Văn G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND TK;
- Công an TK;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TK;
- UBND T;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
Đã ký

- Bị cáo;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu Hồ sơ án văn;

Hoàng Doãn Trường

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TK
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 53 /TLHS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TK, ngày 11 tháng 12 năm 2017

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2017/ HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TK đã xét xử đối với bị cáo:

Mã Văn G, Sinh ngày 11/ 01/ 1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm N, xã T, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông: Mã Văn Rẫy, sinh năm: 1940 (Đã chết); Trú tại xóm N, xã T, huyện

TK, tỉnh Cao Bằng và bà Nông Thị Nhiều (Sinh năm 1949 - Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TK
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mã Văn G phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mã Văn G 8 (Tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 13 tháng 9 năm 2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Mã Văn G, bắt ngày 13/9/2017, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, 04 (bốn) góc phong bì có đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 655.000 đồng (Sáu trăm năm mươi năm nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu phát mại 02 (Hai) điện thoại. Một điện thoại màu trắng nhãn hiệu MASSEL và một điện thoại màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu DOPOD bị cáo khai nhận được dùng để liên lạc và trao đổi mua bán ma túy với những người nghiện khác.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc điện thoại màu đen (đã hỏng), nhãn hiệu LANDROVER, là điện thoại bị cáo dùng để cất giấu ma túy (Hêrôine).

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện TK tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2017.

3. Về án phí, áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Mã Văn G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND TK;
- Công an huyện TK;
- THA Dân sự - TK;
- Sở tư pháp;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu THA - HS;
- Lưu hồ sơ vụ án

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TK
Thẩm phán

Hoàng Doãn Trường